**ĐỀ NGỮ VĂN SỐ 2:**

**A. VĂN BẢN**

**1.** Nhưng, ô kìa ! Sau trận mưa vùi dập và những cơn gió phũ phàng kéo dài suốt cả một đêm, tưởng chừng như không bao giờ dứt, vẫn còn một chiếc lá thường xuân bám trên bức tường gạch. Đó ỉà chiếc lá cuối cùng trên cây, Ớ gần cuống lá còn giữ màu xanh sẫm, nhưng với rìa lá hình răng cưa đã nhuốm màu vàng úa, chiếc lá vẫn dũng cảm treo bám vào cành cách mặt đất chừng hai mươi bộ.

"Đó là chiếc lá cuối cùng”, Giôn-xi nói, "Em cứ tưởng ỉà nhất định trong đêm vừa qua nó đã rụng. Em nghe thấy gió thổi. Hôm nay nó sẽ rụng thôi và cùng lúc đó thì em sẽ chết".

"Em thân yêu, thân yêu !", Xiu nói, cúi khuôn mặt hốc hác xuống gần gối, "Em hãy nghĩ đến chị, nếu em không còn muốn nghĩ đến mình nữa. Chị sẽ làm gì đây ?".

(O Hen-ri; Chiếc lá cuối cùng)

**2.** Khói thuốc lá chứa nhiều chất độc, thấm vào cơ thể. Nạn nhân đầu tiên là những lông rung của những tế bào niêm mạc ở vòm họng, ở phế quản, ở nang phổi bị chất hắc ín trong khói thuốc lá làm tê liệt. [...]

Trong khói thuốc lá lại có chất ô-xít các-bon, chất này thấm vào máu, bám chặt các hồng cầu không cho chúng tiếp cận ô xi nữa. Không lạ gì sức khoẻ của người nghiện thuốc ngày càng sút kém.

Thấm vào các tế bào, chất hắc ín lại thường gây ra ung íhư. Ta đến bệnh viện K sẽ thấy rõ : Bác sĩ viện trưởng cho biết, có trên 80% ung thư vòm họng và ung thư phổi là do thuốc lá.

(Theo Nguyễn Khắc Viện, ôn dịch, thuốc ì á)

B. BÀI TẬP

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1. Trong đoạn trích (1), với Giôn-xi, chiếc lá thể hiện điều gì ?

A. Hi vọng sống mãnh liệt của cô vì chiếc lá chưa rụng.

B. Cái chết của cô sẽ đến khi chiếc lá rụng, C. Sự sống của cô mãnh liệt như chiếc lá.

D. Cả A, B và C

**2.** Câu nói của Xiu với Giôn-xi thể hiện điều gì ?

A. Mong em cố gắng chiến thắng bệnh tật

B. Mong em không nghĩ tới cái chết

C. Mong em nghĩ tới chị để cố gắng sống, chiến thắng bệnh tật D. Cả A, B và C

**3.** Đoạn trích (2) thuộc thể loại văn bản gì ?

A. Miêu tả B. Tự sự

C. Thuyết minh D. Biểu cảm

**4.** Chủ đề của đoạn trích (2) là gì ?

A. Tác hại của việc hút thuốc lá

B. Kêu gọi mọi người không nên hút thuốc lá

C. Thuốc lá là một ôn dịch

D. Cả A, B và C

**5.** Đoạn trích (2) chủ yếu sử dụng phương pháp gì ?

A. Phương pháp nêu định nghĩa, giải thích

B. Phương pháp nêu ví dụ

C. Phương pháp dùng số liệu

D. Phương pháp liệt kê

**6.** Nhận xét về tính thuyết phục của ba văn bản : Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000 ; *Ôn dịch thuốc lá ; Bài toán dân số*.

**II. TIẾNG VIỆT**

**1.** Điền các thành ngữ cho sẵn (ruột để ngoài da, kinh thiên động địa, vắt chân lên cổ, nở từng khúc ruột, nước sôi lửa bỏng) vào chỗ trống trong các câu sau đây để tạo biện pháp tu từ nói quá.

A. Cô giáo khen làm Trang /.../.

B. Tinh thế/.../ gấp rút quá rồi !

C. Mẹ tôi tính tình xởi lởi, /.../.

D. Sự kiện ấy làm /.../ cả một vùng quê vốn yên bình.

E. Mai phải nộp bài tập rồi, hôm nay có lẽ nó phái /.../.

**2**. Nối từ ở cột A với nội dung tươrm ứng ớ cột B.

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| 1. Nói quá  2. Nói dối  3. Nói khoác | a) Nói sai sự thật  b) Nói phóng đại quy mô, mức độ, tính chất của sự vật, hiện tượng nhằm làm cho người nghe tin những điều không có thực, gây cười.  c) Nói phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật, hiện tượng nhằm làm tăng sức biểu cảm. |

**3**. Điền các từ nsữ nói giảm nói tránh (hòa nhã, có tuổi, mai táng, đi bước

nữa, khiếm thính) vào chỗ trống trong các câu sau đây cho thích hợp.

A. Mẹ đã /.../ rồi, cần chú ý giữ gìn sức khoẻ.

B. Cha nó mất sớm, mẹ nó /.../ nên nó về ở với bà từ nhỏ. C. Ngày mai, người ta sẽ tổ chức /.../ cho anh ấy.

D. Tới lớp em phải cư xử /.../ với bạn bè nhé !

E. Đây là lớp dạy học sinh /.../.

**4**. Nối câu (có sử dụng biện pháp nói giảm nói tránh) ở cột A với các câu (không sử dụng biện pháp nói giảm nói tránh) tương đương ở cột B.

|  |  |
| --- | --- |
| A | B |
| 1. Bác Dương thôi đã thôi rồi !  2. Nó ăn như rồng cuốn.  3. Ônq cụ đã quy tiên rồi.  4. Bài thơ chưa được hay lắm!  5. Bà ngoại tôi đã có tuổi rồi. | a) Bài thơ dở quá.  b) Bà ngoại tôi đã già rồi.  c) Bác Dương đã chết rồi.  d) Nó ăn rất khoẻ.  e) Ông cụ đã chết rồi. |

**5.** Tìm câu ghép trong các câu văn sau :

A. Sau trận mưa vùi dập vù những cơn gió phũ phàng kéo dài suốt cả một đêm, tưởng chừng như không bao giờ dứt, vẫn còn một chiếc lá thường xuân bám trên bức tường gạch.

B. Em cứ tưởng lù nhất định trong đêm vừa qua nó đã rụng. C. Em nghe thấy gió thổi.

D. Em hãy nghĩ đến chị, nếu em không còn muốn nghĩ đến mình nữa.

***6.*** Đặt càu ghép với mỗi cặp từ sau đây :

A. Vì... nên...

B. Nếu... thì...

C. Tuy... nhưng...

D.... không những... mà...

E... vừa... đã...

**7.** Điền dấu ngoặc đơn, dấu hai chấm hoặc dấu ngoạc kép vào vị trí thích hợp trong những câu sau :

A. Thằng bé viết đẹp lắm, gà bới cũng thua mà.

B. Trong vườn có bao nhiêu là loài hoa đẹp hoa huệ, hoa lan, hoa hồng,...

C. Quê tôi ở Lương Tài - Bắc Ninh xưa là Gia Lương - Hà Bắc.

D. Bà tôi thường dạv : Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.

**8.** Dấu ngoặc kép trong đoạn trích (1) có tác dụng gì ?

A. Đánh dấu đoạn dẫn trực tiếP

B**.** Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt

C. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo hàm ý mỉa mai

D. Đánh dấu tên tác phẩm được dẫn

**III. TẬP LÀM VĂN**

**1**. Viết đoạn văn ngắn thuyết minh về tác hại của một trong ba vấn đề sau : việc sử dụng bao bì ni lông, gia tăng dân số, hút thuốc lá (đoạn văn có sử dụng ít nhất ba phương pháp thuyết minh).

**2**. Thuyết minh về một lễ hội truyền thống của quê hương em.

**ĐÁP ÁN NGỮ VĂN**

**I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Đáp án | B | C | C | A | D |

**6.** - Văn bản *Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000* có kết cấu, lập luận chặt chẽ, các dẫn chứng lí lẽ và cụ thể, rõ ràng, thuyết phục người đọc; nêu tác hại của việc dùng bao bì ni lông, lợi ích của mọi việc giảm bớt chất thải ni lông, nêu ra những việc có thể làm ngay để cải thiện môi trường, bảo vệ Trái Đất, ngôi nhà chung của chúng ta.

- Văn bản *Ôn dịch, thuốc lá* được viết dưới dạng văn bản thuyết minh nhằm cung cấp cho người đọc những hiểu biết về tác hại của thuốc lá, từ đó thuyết phục mọi người hãy từ bỏ thuốc lá. Văn bản chỉ rõ những nguy hại đối với sức khoẻ của con người đến từ thuốc lá (cao hơn các ôn dịch khác) ; kêu gọi mọi người hãy từ bỏ thuốc lá. Văn bản trình bày các nhận định một cách rõ ràng, thuyết phục với các lập luận khoa học, các dẫn chứng cụ thể, sinh động.

- Văn bản Bài toán dân số đặt ra một vấn đề cấp thiết đối với xã hội loài người : vấn đề gia tăng dân số. Văn bản nhật dụng này được trình bày chặt chẽ, rõ ràng nhưng cũng rất hấp dẫn bởi cách đặt vấn đề : mượn một bài toán cổ để nói về tốc độ và dự báo tình hình dân số thế giới.

**II. TIẾNG VIỆT**

**1**. A. nở từng khúc ruột

B. nước sôi lửa bỏng

C. ruột để ngoài da

D. kinh thiên động địa

E. vắt chân lên cổ

**2.** 1 - c, 2 - a, 3 – b, 4 – a, 5 – b

**3.** A. có tuổi

B. đi bước nữa

C. mai táng

D. hoà nhã

E. khiếm thính

**4.** 1 - c, 2 - d, 3 - e, 4 - a, 5 - b

5. D

**6.** A. Vì trời lạnh nên hoa đào không nở.

B. Nếu năm nay Lan được là học sinh giỏi thì bố sẽ cho Lan đi du lịch,

C. Tuy hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng nó vẫn cố gắng học tập tốt.

D. Hải không những học giỏi mà bạn ấy còn đánh đàn rất hay.

E. Vừa về tới nhà, cu Bi đã khóc đòi mẹ.

**7.** A. Thằng bé "viết đẹp" lắm, gà bới cũng thua mà.

B. Trong vườn có bao nhiêu là loài hoa đẹp : hoa huệ, hoa lan, hoa hồng,...

C. Quê tôi ở Lương Tài - Bắc Ninh (xưa là Gia Lương - Hà Bắc).

D. Bà tôi thường dạy : "Tốt gỗ hơn tốt nước sơn".

**8.** A

**III. TẬP LÀM VĂN**

**1.** Để thuyết minh về tác hại của việc hút thuốc lá, có thể sử dụng các phương pháp sau :

- Phương pháp liệt kê : Liệt kê những tác hại (căn bệnh) do việc hút thuốc gây ra như : ung thư phổi, bệnh .

- Phương pháp nêu ví dụ, dùng số liệu : Đưa ra những con số cụ thể đã được chứng minh làm tăng tính thuyết phục (ví dụ: hút 1 điếu thuốc – mất đi 5,5 phút cuộc sống, giảm tuổi thọ từ 5 đến 8 năm, làm tăng tỉ lệ tử vong từ 30 đến 80%...)

- Phương pháp phân tích : Phân tích những tác hại, mức độ nguy hiểm (ví dụ : mức độ tăng nguy cơ tử vong phụ thuộc vào tuổi bắt đầu hút, số lượng thuốc hút và thời gian hút,...).\*

**2.** Để thuyết minh về một lễ hội truyền thống, em cần trả lời các câu hỏi sau :

- Lễ hội truyền thống của quê hương em là lễ hội gì ?

- Lễ hội được tổ chức vào thời gian nào ? Có nguồn gốc từ đâu ?

- Nêu những đặc sắc (phong tục, trò chơi,...) của lễ hội.

- Lễ hội thể hiện phẩm chất, đặc điểm gì của người dân quê em ; ý nghĩa của lễ hội trong tâm hồn mỗi người dân ?